ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ ĐẠI ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 550 /UBND-KT V/v tăng cường công tác quản lý trong hoạt động đầu tư xây dựng công trình, chủ động phòng ngừa, ngăn chặn lãng phí, góp phần sử dụng hiệu quả nguồn lực, nâng cao hiệu quả đầu tư của các dự án	*Đại Đồng, ngày 23 tháng 4 năm 2026*

Kính gửi:
- Các phòng, ban, ngành liên quan của xã;
- Các nhà thầu thi công xây dựng và tư vấn xây dựng.

Thực hiện Chỉ thị số 05/CT-UBND của UBND tỉnh Hưng Yên ngày 10/4/2026 về việc tăng cường công tác quản lý trong hoạt động đầu tư xây dựng công trình, chủ động phòng ngừa, ngăn chặn lãng phí, góp phần sử dụng hiệu quả nguồn lực, nâng cao hiệu quả đầu tư của các dự án.

Việc phân cấp, phân quyền của UBND tỉnh về cấp xã được tiến hành triệt để, mạnh mẽ; các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân đã từng bước nâng cao được nhận thức về trách nhiệm của mình khi tham gia hoạt động xây dựng. Công tác quản lý hoạt động đầu tư xây dựng nói chung, cụ thể là công tác quản lý chất lượng, quản lý chi phí đầu tư xây dựng, an toàn lao động, vệ sinh môi trường và quản lý trật tự xây dựng công trình có nhiều chuyển biến tích cực, việc quản lý sử dụng và bảo trì công trình xây dựng, cơ bản được tổ chức thực hiện bước đầu có kết quả khả quan.

Bên cạnh những kết quả tích cực đã đạt được, việc triển khai đồng loạt các dự án lớn trên địa bàn cũng tạo ra một số thách thức không nhỏ: Áp lực đối với chính quyền cấp xã trong việc giải phóng mặt bằng tái định cư, giải quyết thủ tục hành chính, giải quyết các vấn đề phát sinh của dự án có liên quan đến địa phương; đối với các nhà thầu việc tìm kiếm nguồn vật liệu thi công khó khăn, dẫn đến ở một số dự án vẫn còn tồn tại, hạn chế, chậm tiến độ, tăng chi phí, không kịp thời đưa công trình vào khai thác sử dụng để phát huy hiệu quả đầu tư, đặc biệt một số dự án cơ quan thanh tra, kiểm tra chỉ ra còn tồn tại, hạn chế cần phải nhanh chóng rút kinh nghiệm trong thời gian tới.

Để tăng cường công tác quản lý trong hoạt động đầu tư xây dựng công trình, chủ động phòng ngừa, ngăn chặn lãng phí, góp phần sử dụng hiệu quả nguồn lực, nâng cao hiệu quả đầu tư của các dự án trên địa bàn xã; UBND xã Đại Đồng yêu cầu các phòng, ban, ngành liên quan của xã, chủ đầu tư, nhà thầu xây

dựng, tư vấn xây dựng theo chức năng nhiệm vụ khẩn trương triển khai thực hiện một số nội dung sau:

1. Tăng cường phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng, quản lý chi phí đầu tư xây dựng, an toàn lao động, vệ sinh môi trường và quản lý trật tự xây dựng trong thi công xây dựng công trình trên địa bàn xã.

2. Nhiệm vụ cụ thể:

2.1. Phòng Kinh tế xã: Khi thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư, cần lưu ý thực hiện nghiêm túc một số nội dung sau:

- Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền; mục tiêu đầu tư, quy mô đầu tư, sơ bộ tổng mức đầu tư, thời gian thực hiện dự án phải được nghiên cứu, tính toán tuân thủ quy định của pháp luật;

- Quyết định chủ trương đầu tư/ điều chỉnh chủ trương đầu tư phải bảo đảm phù hợp với chiến lược, quy hoạch, chương trình, kế hoạch và xác định rõ sự cân thiết thực hiện đầu tư; phải xác định được nguồn vốn và khả năng cân đối vốn phù hợp với tiến độ dự án nhằm đảm bảo hiệu quả đầu tư;

- Việc phân chia dự án thành phần, phân kỳ đầu tư phải đảm bảo nguyên tắc: từng dự án thành phần sau khi hoàn thành phải được đưa vào khai thác hiệu quả;

- Trong công tác phân bổ vốn, giải ngân: (1) Tập trung tối đa mọi nguồn lực để tháo gỡ các khó khăn vướng mắc, nhất là giải phóng mặt bằng, vật liệu xây dựng; quyết liệt đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công gắn với bảo đảm chất lượng công trình, dự án. (2) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công, xác định rõ trách nhiệm của các tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan, kiêm soát chặt chẽ mục tiêu, hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công, đảm bảo công khai, minh bạch, phòng chống tham nhũng, lãng phí, phòng chống lợi ích nhóm trong đầu tư công;

- Tăng cường quản lý nhà nước, tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về quản lý, hoạt động xây dựng theo phân cấp, kịp thời hướng dẫn chủ đầu tư trong lập, thẩm tra, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư, tổng mức đầu tư, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở và dự toán xây dựng công trình;

- Chỉ đạo các chủ đầu tư tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các nhà thầu thi công xây dựng trong việc tuân thủ quy định của pháp luật và hợp đồng thi công xây dựng về công tác đảm bảo chất lượng, an toàn lao động, vệ sinh môi trường trong thi công xây dựng công trình; cương quyết dừng thi công xây dựng công trình nếu phát hiện nguy cơ gây mất an toàn; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định về an toàn lao động, vệ sinh môi trường trong thi công xây dựng công trình theo quy định pháp luật;

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng theo quy định. Thực hiện nghiêm túc việc báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định;

- Về công tác giải phóng mặt bằng: Phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý dự án ĐTXD xã để xây dựng kế hoạch giải phóng mặt bằng ngay từ bước chuẩn bị đầu tư dự án, tổ chức triển khai thực hiện đáp ứng tiến độ, không để tình trạng chậm tiến độ giải phóng mặt bằng làm kéo dài thời gian thực hiện dự án.

2.2. Ban Quản lý dự án ĐTXD xã, các phòng, ban, ngành được giao làm chủ đầu tư trên địa bàn xã:

- Về công tác quản lý khảo sát, thiết kế: (1) Nâng cao chất lượng trong việc lập, phê duyệt nhiệm vụ khảo sát, nhiệm vụ thiết kế, đảm bảo đầy đủ số liệu khảo sát địa hình, địa chất, thuỷ văn, mỏ vật liệu, bãi đổ thải... theo đúng quy định, góp phần chấn chỉnh, nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, lập tổng mức đầu tư, dự toán xây dựng công trình; (2) xây dựng kế hoạch tổng thể để triển khai dự án, đặc biệt tiến độ giải phóng mặt bằng, tiến độ thi công, kịp thời thông báo cho địa phương để thống nhất, phối hợp trong công tác giải phóng mặt bằng, đảm bảo hoàn thành dự án theo tiến độ được phê duyệt; (3) nghiêm cấm các hành vi: thông đồng, móc ngoặc để hợp thức hóa hồ sơ thủ tục, làm sai lệch hồ sơ, kết quả công việc, tăng khống khối lượng, đơn giá, áp đặt chỉ định mỏ vật liệu, chỉ định nguồn gốc, xuất xứ...

- Trong công tác lựa chọn nhà thầu: (1) Xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu tổng thể đảm bảo phù hợp với đặc điểm của dự án, địa giới hành chính, các yếu tố kỹ thuật, thời gian thực hiện,... thuận lợi trong quá trình quản lý hợp đồng; tổ chức thi công xây dựng, việc phân chia gói thầu phải đảm bảo phù hợp với kế hoạch tổng thể, từng gói thầu sau khi hoàn thành phải được khai thác hiệu quả, góp phần đảm bảo dự án được triển khai tuân thủ quy định của pháp luật. (2) Kiểm soát chặt chẽ hoạt động đấu thầu để lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực, kinh nghiệm theo các quy định của pháp luật và Hồ sơ mời thầu/ Hồ sơ yêu cầu; nghiêm cấm dàn xếp thông thầu; quy định các điều kiện bất hợp lý không phù hợp theo quy định của pháp luật trong Hồ sơ mời thầu/ Hồ sơ yêu cầu làm cản trở, hạn chế sự tham gia của nhà thầu; tiết lộ thông tin trong đấu thầu; chuyển nhượng thầu trái pháp luật...

- Trong công tác quản lý hợp đồng, tổ chức thi công, bảo hành công trình: (1) Việc ký kết hợp đồng, tạm ứng hợp đồng, thu hồi tạm ứng hợp đồng phải đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật; quản lý chặt chẽ nguồn vốn tạm ứng đảm bảo đúng đối tượng, sử dụng đúng mục đích và quản lý rủi ro theo các quy định của pháp luật; rà soát lại các bảo lãnh của ngân hàng cho các nhà thầu (bảo lãnh tạm ứng, bảo lãnh thực hiện hợp đồng,...) để đảm bảo cho việc xử lý nhà thầu vi phạm theo các quy định của hợp đồng và quy định của pháp luật. (2) Quản lý chặt chẽ việc sử dụng nhà thầu phụ, nhà cung cấp nhân sự, thiết bị, vật tư cho dự án đảm bảo quy định; kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm (nếu có) theo thẩm quyền. Nghiêm cấm các hành vi bán thầu, chuyển nhượng thầu trái pháp luật. (3) Yêu cầu nhà thầu xây dựng tiến độ thi công tổng thể, tiến độ thi công chi tiết đảm bảo khoa học, có tính khả thi gắn với điều kiện thực tế công tác giải phóng mặt bằng, khả năng cung ứng vật liệu, điều kiện thời tiết, thể hiện số lượng các mũi và các dây chuyền thi công; số lượng máy móc thiết bị,

nhân lực; khối lượng hoàn thành và giá trị hàng tháng của từng nhà thầu. (4) Quyết liệt chỉ đạo các nhà thầu bố trí đầy đủ nguồn lực để triển khai tổ chức thi công ngay sau khi khởi công, đảm bảo tiến độ được chấp thuận; chủ động trong việc tập kết các loại vật liệu có yêu cầu khối lượng lớn nhằm đảm bảo tiến độ thi công theo kế hoạch. (5) Đối với các nhà thầu/ gói thầu/ dự án chậm tiến độ hoặc có nguy cơ chậm tiến độ, phải xác định chính xác nguyên nhân, thực hiện ngay các giải pháp khắc phục, kiên quyết xử lý các nhà thầu chậm tiến độ theo các quy định của hợp đồng, không để xảy ra tình trạng chậm tiến độ do chậm xử lý nhà thầu. (6) Tổ chức quản lý chặt chẽ mọi hoạt động của các chủ thể trên công trường để đảm bảo chất lượng, tiến độ, an toàn, vệ sinh môi trường theo quy định; tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, đôn đốc các chủ thể thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng công trình trong quá trình thiết kế, thi công; giám sát chặt chẽ chất lượng, nguồn gốc xuất xứ của vật liệu, vật tư, thiết bị, công tác đổ thải; kiểm soát công tác thí nghiệm kiểm tra chất lượng trong quá trình thi công, đảm bảo phòng thí nghiệm hợp chuẩn, thí nghiệm viên đủ điều kiện năng lực thực hiện công việc, kết quả thí nghiệm đảm bảo chính xác, khách quan, minh bạch tuân thủ theo đúng quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng, biện pháp thi công đã được chấp thuận, hồ sơ thiết kế, chỉ dẫn kỹ thuật của dự án và các quy định của pháp luật; kịp thời phát hiện các tồn tại, khiếm khuyết về chất lượng công trình để khắc phục; chủ động điều chỉnh, bổ sung thiết kế (nếu cần) nhằm bảo đảm chất lượng. (7) Nghiêm túc tiếp thu và thực hiện đầy đủ các kết luận, kiến nghị của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền (Thanh tra, kiểm tra, Kiểm toán nhà nước, cơ quan điều tra,...) để xử lý theo các quy định của hợp đồng; chủ động làm việc với các cơ quan để xác nhận kết quả đã thực hiện hoặc rà soát lại các kiến nghị chưa hợp lý; kịp thời cập nhật, báo cáo cấp thẩm quyền các nội dung vượt thẩm quyền.

- Trong công tác giải ngân vốn: (1) Tổ chức xây dựng kế hoạch tổng thể, kế hoạch chi tiết của từng gói thầu/ dự án, không để xảy ra tình trạng chậm triển khai do thiếu vốn. (2) Trên cơ sở kế hoạch phân bổ vốn hằng năm, lập và tổ chức thực hiện kế hoạch giải ngân chi tiết theo từng tháng, từng quý cho từng nhiệm vụ, dự án và tổ chức kiểm soát tiến độ giải ngân theo kế hoạch. (3) Quán triệt nghiêm túc, triển khai quyết liệt, hiệu quả các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, xác định việc giải ngân vốn đầu tư công là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu, cần ưu tiên tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện. (4) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công, xác định rõ trách nhiệm của các tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan, xử lý nghiêm vi phạm theo quy định; (5) Đẩy nhanh công tác nghiệm thu, thanh toán, thu hồi vốn tạm ứng theo quy định, không để tồn đọng khối lượng đã thực hiện nhưng chưa được thanh toán, không để tình trạng dồn khối lượng thanh toán vào cuối năm/ cuối thời gian thực hiện dự án.

- Trong công tác nghiệm thu, bàn giao công trình đưa vào khai thác, quyết toán công trình/ dự án: (1) Chủ động rà soát hoàn thiện các hồ sơ tài liệu trong quá trình triển khai thực hiện các gói thầu/ dự án, bảo đảm tuân thủ các quy định; có biện pháp

xử lý kịp thời đảm bảo tiến độ của dự án, đáp ứng yêu cầu về hồ sơ quyết toán theo quy định tại Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ, không để xảy ra tình trạng công trình/ hạng mục công trình/ dự án hoàn thành nhưng chưa đưa vào khai thác, sử dụng, chậm quyết toán do thiếu hồ sơ, thủ tục. (2) Tập trung nguồn lực để tháo gỡ các khó khăn, hoàn thiện thủ tục, hồ sơ theo quy định đối với các dự án đã hoàn thành từ nhiều năm nhưng chậm quyết toán, kịp thời báo cáo các khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền để xử lý triệt để nội dung này. (3) Kịp thời xử lý các khoản công nợ theo đúng quy định, đặc biệt là các khoản tạm ứng quá hạn chưa thu hồi. (4) Chủ động bám sát kế hoạch quyết toán Tiểu dự án giải phóng mặt bằng của các địa phương để phối hợp chặt chẽ, kịp thời trong quá trình thực hiện; tổng hợp kết quả phê duyệt quyết toán các Tiểu dự án giải phóng mặt bằng vào Báo cáo quyết toán chung toàn bộ dự án. Chủ động báo cáo UBND xã chỉ đạo tháo gỡ các nội dung khó khăn, vướng mắc (nếu có).

- Kiểm tra, chấp thuận kế hoạch tổng hợp về an toàn lao động của các nhà thầu thi công xây dựng công trình và tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện theo kế hoạch này;

- Chủ động thỏa thuận các biện pháp đảm bảo an toàn với đơn vị quản lý vận hành lưới điện cao áp khi xây dựng công trình nằm trong hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không hoặc có khả năng ảnh hưởng đến an toàn điện;

- Yêu cầu nhà thầu thi công xây dựng tổ chức thực hiện kiểm định kỹ thuật an toàn đối với máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động sử dụng trong thi công xây dựng công trình theo đúng quy định;

- Rà soát công tác tổ chức thi công, kịp thời chấn chỉnh và chỉ đạo các nhà thầu (tư vấn giám sát, thiết kế, thi công) thực hiện đầy đủ các trách nhiệm về công tác đảm bảo chất lượng, an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021;

- Tổ chức thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường trong thi công xây dựng công trình theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

- Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý công trường trong các dịp nghỉ lễ, tết, các đợt nghỉ dài ngày.

2.3. Đối với các nhà thầu thi công xây dựng, các đơn vị tư vấn xây dựng, người lao động: Thực hiện đầy đủ các trách nhiệm về quản lý chất lượng, an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình quy định tại Luật Xây dựng và các Điều 13, Điều 15, Điều 19 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ. Trong đó, đặc biệt lưu ý một số nội dung sau:

- Thực hiện đúng, đủ các yêu cầu đối với công trường xây dựng theo quy định tại Điều 109 Luật Xây dựng;

- Tổ chức lập kế hoạch tổng hợp về an toàn lao động trước khi thi công xây dựng công trình; tổ chức lập biện pháp thi công riêng, chi tiết đối với các

công việc đặc thù, có nguy cơ cao về mất an toàn lao động được quy định trong Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia an toàn trong xây dựng;

- Phải thực hiện xác định vùng nguy hiểm trong thi công xây dựng theo quy định của pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật và thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn cho người và tài sản, trong đó có các biện pháp kỹ thuật an toàn đối với hố đào sâu (hố cọc, móng,...) đang thi công để tránh người bị rơi ngã, tai nạn...

- Tổ chức thực hiện việc kiểm định kỹ thuật an toàn đối với máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động sử dụng trong thi công xây dựng công trình. Chỉ đưa các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động vào sử dụng tại công trường sau khi đã được kiểm định đảm bảo an toàn;

- Hướng dẫn người lao động nhận diện các yếu tố nguy hiểm có nguy cơ xảy ra tai nạn và các biện pháp ngăn ngừa tai nạn trên công trường; yêu cầu người lao động sử dụng đúng và đủ dụng cụ, phương tiện bảo vệ cá nhân trong quá trình làm việc; kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các yêu cầu về an toàn lao động đối với người lao động; quản lý số lượng người lao động làm việc trên công trường;

- Trên công trường xây dựng bắt buộc phải có hệ thống biển cảnh báo, báo hiệu, đặc biệt đối với các công trình điện, công trình giao thông, hạ tầng thoát nước phải có rào chắn cứng, đèn tín hiệu báo hiệu chỉ dẫn;

- Nghiêm túc thực hiện đầy đủ các quy định tại Luật An toàn, vệ sinh lao động; Quy chuẩn 18:2021/BXD- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong xây dựng.

UBND xã Đại Đồng yêu cầu các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung Công văn./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thường trực Đảng uỷ;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ ĐẠI ĐỒNG T.HƯNG YÊN

Tôn Ngọc Chuẩn